

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 02/2023/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2023, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

**Anh Huỳnh Thái S**, sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Thôn HN, xã SL, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

**Chị Chế Thị Hồng L**, sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Thôn HN, xã SL, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Thái S và chị Chế Thị Hồng L tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2009, có đăng ký kết hôn và được UBND xã TS, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 15/2009, quyền số: 01/2008, ngày 04/5/2009. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc nhưng đến năm 2021 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm nhất là về tiền bạc nên thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn nhiều trong cuộc sống không thể khắc phục được. Anh S và chị L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục

đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh S và chị L được thuận tình ly hôn.

Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng đã không còn. Do đó, anh S và chị L yêu cầu thuận tình ly hôn là có căn cứ, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[2] Về con chung: Anh Huỳnh Thái S và chị Chế Thị Hồng L có 02 con chung là các cháu: Huỳnh Thái B, sinh ngày: 14/03/2011; Huỳnh Bảo Q, sinh ngày: 03/10/2012.

Anh Huỳnh Thái S và chị Chế Thị Hồng L thỏa thuận: Chị Chế Thị Hồng L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung. Thỏa thuận giữa anh S và chị L là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Huỳnh Thái S và chị Chế Thị Hồng L thỏa thuận: Anh Huỳnh Thái S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mỗi cháu 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng một tháng), tổng cộng anh S phải cấp dưỡng cho 02 con chung là 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 01/2024 cho đến khi các cháu Huỳnh Thái B; Huỳnh Bảo Q lần lượt đủ 18 tuổi.

Thỏa thuận giữa anh S và chị L là phù hợp với Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[4] Về tài sản chung: Anh Huỳnh Thái S và chị Chế Thị Hồng L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về nợ chung: Anh Huỳnh Thái S và chị Chế Thị Hồng L không có nợ.

[6] Về lệ phí Tòa án: Anh Huỳnh Thái S và chị Chế Thị Hồng L mỗi người phải nộp 150.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Huỳnh Thái S**, sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Thôn HN, xã SL, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

Chị **Chế Thị Hồng L**, sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Thôn HN, xã SL, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

- Về con chung: Chị Chế Thị Hồng L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là các cháu: Huỳnh Thái B, sinh ngày: 14/03/2011; Huỳnh Bảo Q, sinh ngày: 03/10/2012.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Huỳnh Thái S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mỗi cháu 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng một tháng), tổng cộng anh S phải cấp dưỡng cho 02 con chung là 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 01/2024 cho đến khi các cháu Huỳnh Thái B; Huỳnh Bảo Q lần lượt đủ 18 tuổi.

Không ai có quyền ngăn cản quyền thăm nom con chung, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Huỳnh Thái S và chị Chế Thị Hồng L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về các vấn đề khác: Kể từ ngày chị Chế Thị Hồng L có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Huỳnh Thái S chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con. Hàng tháng, anh Huỳnh Thái S còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Huỳnh Thái S và chị Chế Thị Hồng L mỗi người phải nộp 150.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh S, chị L đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000051, ngày 13/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS, tỉnh Khánh Hòa. Anh Huỳnh Thái S và chị Chế Thị Hồng L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện KS;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- UBND xã TS, huyện KS;
- Lưu: Hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thế Vỹ**